

KINH TRÌ TÂM PHẠM THIÊN SỞ VẤN

QUYỂN 3

Phẩm 8: LUẬN TỊCH

Bấy giờ, Phạm thiên Trì Tâm hỏi Bồ-tát Phổ Hạnh:

–Thưa Nhân giả! Nhân giả dùng hạnh gì để thực hành?

Bồ-tát Phổ Hạnh đáp:

–Hạnh của tôi là đối với tất cả pháp hữu vi đều chẳng vướng mắc và luôn thuận theo hạnh của chúng sinh.

Phạm thiên hỏi:

–Tất cả chúng sinh đều vướng mắc vào pháp hữu vi, vậy hạnh của chúng sinh là gì?

Bồ-tát Phổ Hạnh đáp:

–Là thuận theo sự hành hóa của chư Như Lai.

Phạm thiên hỏi:

–Chư Như Lai dùng hạnh gì để hành hóa?

Bồ-tát Phổ Hạnh đáp:

–Chư Phật dùng “tất cả đều không” để làm hạnh.

Phạm thiên hỏi:

–Tất cả các hạnh của hàng phàm phu giống với hạnh của chư Như Lai chăng? Nếu như vậy thì thế nào là cảnh giới của chư Phật?

Bồ-tát Phổ Hạnh lại hỏi:

–Nhân giả muốn làm cho hư không có sự sai khác chăng?

Phạm thiên đáp:

–Không phải vậy.

Bồ-tát Phổ Hạnh hỏi:

–Đức Như Lai không giảng nói các pháp là không sao?

Phạm thiên đáp:

–Đúng vậy.

Bồ-tát Phổ Hạnh nói:

–Do đó, tất cả các pháp không có sai biệt.

Lại nữa, các hạnh ấy cũng chẳng có tướng. Phạm thiên nên biết! Như Lai không giảng nói các pháp có sự sai khác.

Lúc này, Phạm thiên Trì Tâm hỏi Bồ-tát Phổ Thủ:

–Đã giảng nói về hành, vậy hành là gì?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Thực hành bốn phạm hạnh gọi là hạnh.

Này Phạm thiên! Người thực hành bốn phạm hạnh, không những chỉ ở nơi tịch tĩnh mà ở bất cứ chốn nào cũng luôn tu tập bốn phạm hạnh, khi đầy đủ các hạnh mới gọi là ở nơi tịch tĩnh.

Này Phạm thiên! Nếu ở nơi yên tịnh hoặc ở chốn hoang vắng mà luôn đầy đủ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bốn phạm hạnh, đó gọi là “Hành nơi tịch tĩnh”. Nếu ở những nơi chốn giảng đường, lầu son, gác tía, giường vàng, chiếu ngọc đủ loại mà không tu theo bốn phạm hạnh thì không gọi là “hành nơi tịch tĩnh”, cũng không thể biết rõ nơi đạt đến của hành.

Phạm thiên hỏi:

–Dùng những hành gì tạo nên trí tuệ để thấy rõ các hạnh?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Nếu biết được hành là không thì không thấy có ngã.

Phạm thiên hỏi:

–Người nào không thấy có ngã là có trí tuệ chăng?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Đúng vậy, này Phạm thiên! Người nào không thấy có ngã thì đạt được trí tuệ.

Này Phạm thiên! Như có vị vua sáng suốt thì quần thần cũng có trí tuệ, được vua luôn tôn trọng. Cũng vậy người nào không chấp ngã thì có trí tuệ thanh tịnh.

Phạm thiên hỏi:

–Ai không chấp ngã?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Pháp không có ngã và ngã sở. Những ai biết được như vậy là biết đầy đủ về ngã, người ấy gọi là thấy được ngã.

Phạm thiên hỏi:

–Như điều Nhân giả nói, nếu tôi quán xét về nghĩa ấy mà không thấy có ngã thì được thấy Phật. Vì sao? Vì thật tánh của ngã và ngã sở cũng là thật tánh của Phật.

Thưa Nhân giả! Thế nào là thấy Như Lai?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Xa lìa sự thấy về ngã và ngã sở. Vì sao? Vì người nào không thấy có ngã tức là thấy pháp, ai thấy pháp tức là thấy Phật.

Phạm thiên hỏi:

–Nhờ vô ngã làm nhân duyên nên được thành tựu về bình đẳng chăng?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Này Phạm thiên! Giả sử thành tựu các pháp hữu vi thì đây có thể gọi là đạt được bình đẳng.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào là thành tựu về bình đẳng?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Không đoạn trừ, cũng chẳng chứng đắc. Người nào thực hành như vậy thì đạt được bình đẳng.

Phạm thiên hỏi:

–Người có Tuệ nhãn là thấy những gì?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Này Phạm thiên! Người có Tuệ nhãn thì không có đối tượng để thấy. Người có Tuệ nhãn không thấy hữu vi cũng chẳng thấy vô vi. Vì sao? Vì còn phân biệt là còn hữu vi. Người nào không còn phân biệt mới gọi là có Tuệ nhãn, thông đạt rõ ràng như vậy thì vượt qua sự nhận biết của mắt. Do đó, Tuệ nhãn là không có đối tượng để thấy.

Phạm thiên hỏi:

–Duyên theo ngã và ngã sở mà thành tựu bình đẳng thì Tỳ-kheo ấy có chứng quả không?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Này Phạm thiên! Người không có tâm bình đẳng thì có thể chứng quả chăng? Không thể được. Vì người có tâm bình đẳng nếu có tu tập thì cũng không được chứng quả, mà phải xa lìa tưởng và niệm mới chứng quả. Nếu người kiêu mạn, không có tâm bình đẳng, hoặc kiêu mạn hay không kiêu mạn đều không thể chứng đắc.

Phạm thiên hỏi:

–Chứng đắc pháp gì mới gọi là chứng đạo?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Pháp ấy không sinh khởi, hiện tại không sinh, vị lai cũng chẳng sinh, biết rõ các pháp như vậy gọi là chứng đạo. Tôi giảng nói về chứng đạo là ý nghĩa này.

Phạm thiên hỏi:

–Nếu pháp sinh khởi như vậy thì chứng đắc điều gì?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Chứng đắc như vậy thì không sinh, mới gọi là sinh khởi, vượt qua tất cả kiến chấp về các hành, đó gọi là bình đẳng.

Phạm thiên hỏi:

–Thế nào là bình đẳng?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Ngã, ngã sở và diệt độ là bình đẳng, không hai, đó gọi là bình đẳng. Bình đẳng là không lệ thuộc, đó gọi là bình đẳng. Giảng nói bình đẳng, gọi là bình đẳng. Lợi ích hay không lợi ích, nghĩa hay chẳng phải nghĩa, đó gọi là bình đẳng. Dứt trừ hết tất cả suy nghĩ, gọi là bình đẳng.

Đức Thế Tôn khen ngợi Bồ-tát Phổ Thủ:

–Lành thay, lành thay! Thật đúng như lời ông nói.

Khi Bồ-tát Phổ Thủ thuyết giảng về pháp này, có bảy ngàn Tỳ-kheo dứt sạch các lậu hoặc, tâm đạt giải thoát, hai vạn hai ngàn Tỳ-kheo xa lìa mọi phiền não, được pháp nhãn thanh tịnh, một vạn Tỳ-kheo đoạn trừ ái dục, hai trăm chư Thiên và loài người phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, năm trăm Bồ-tát đạt được pháp Nhãn vô sinh.

Bấy giờ, Phạm thiên Trì Tâm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Phổ Thủ đã thực hành các Phật sự.

Bồ-tát Phổ Thủ nói:

–Này Phạm thiên! Đức Phật không xuất hiện thì làm gì có pháp. Nếu không có pháp thì có nơi chốn không?

Phạm thiên nói:

–Chẳng phải Đức Thế Tôn đã giáo hóa cho vô lượng chúng sinh đạt được diệt độ sao? Chẳng phải Nhân giả cũng đã tạo lợi ích cho vô lượng chúng sinh sao?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Này Phạm thiên! Không có chúng sinh nhưng lại cho là có chăng?

Phạm thiên đáp:

–Thưa không.

Bồ-tát Phổ Thủ nói:

–Này Phạm thiên! Ông muốn cho nhiều chúng sinh được thành tựu chăng?

Phạm thiên đáp:

–Không phải vậy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bồ-tát Phổ Thủ nói:

–Này Phạm thiên! Ông cho là Đức Như Lai hành hóa vô ngại, nếu ai không còn chấp thủ thì khiến cho họ chứng đắc chẳng?

Phạm thiên đáp:

–Không phải vậy.

Bồ-tát Phổ Thủ nói:

–Những chúng sinh nào được Đức Như Lai giáo hóa mà đạt giải thoát.

Phạm thiên đáp:

–Như lời Nhân giả vừa nói, các pháp là không phát khởi, không sinh tử, không diệt độ, cũng chẳng bị lệ thuộc.

Bồ-tát Phổ Thủ nói:

–Đúng vậy, này Phạm thiên! Đức Như Lai Chí Chân không vướng mắc nơi sinh tử, cũng chẳng thủ đắc về diệt độ.

Lại nữa, này Phạm thiên! Đức Thế Tôn giáo hóa là muốn hàng Thanh văn được giải thoát, nhưng hàng đệ tử của Ngài không vướng mắc nơi sinh tử, cũng chẳng phải thủ đắc về diệt độ, mới chính là diệt độ.

Này Phạm thiên! Cho là diệt độ tức chỉ nói theo thế tục, là tên gọi giả tạm, gọi là sinh tử cũng vậy, không có đầu tiên, không có cuối cùng, chẳng có luân hồi, cũng chẳng có diệt độ.

Phạm thiên hỏi:

–Ai có thể tin pháp này?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Người đối với các pháp không còn tham đắm.

Phạm thiên hỏi:

–Nếu người có sự lệ thuộc thì tham đắm điều gì?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Này Phạm thiên! Người có sự lệ thuộc là tham đắm vào hư vọng.

Này Phạm thiên! Nếu cho là chân thật thì chẳng phải tăng thượng mạn. Đối với điều này, người ấy cũng chẳng ưa thích, huống nữa là lệ thuộc, chấp vào không sao? Do thấy là chân thật nên không hề tham đắm, do không tham đắm nên không sinh tử, do không sinh tử nên chẳng xa lìa sinh tử, chẳng xa lìa sinh tử mới chính là diệt độ.

Phạm thiên hỏi:

–Người được diệt độ là cầu diệt độ điều gì?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Này Phạm thiên! Người được diệt độ thì gọi là chuyển các nhân của tướng, sự vận hành của thức và của tuệ đều vắng lặng, không có nguyên do cũng không có xứ sở. Người nào không còn thấy xứ sở thì gọi là được diệt độ. Hành không còn xứ sở thì được diệt độ hoàn toàn. Đây chính là chứng đạo, không có sự sinh khởi thì gọi là bốn Thánh đế.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hạnh nói với Bồ-tát Phổ Thủ:

–Những lời Đại sĩ vừa giảng nói đều là chân thật chẳng?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Thưa Nhân giả! Tất cả những lời nói đó đều là chân thật.

Bồ-tát Phổ Hạnh hỏi:

–Như lời Đại sĩ nói, tiếng vọng và hình ảnh hư vọng đều chân thật chẳng?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Đúng là chân thật. Vì sao? Vì những lời nói ấy đều không có xứ sở, không có sự kiến lập, đã được tự tại gọi là chân thật. Tất cả những lời nói này đều là chân thật. Lời nói của chư Thiên, loài người và Như Lai Chí Chân cũng vậy, tất cả các lời nói khác cũng không sai biệt, không khác nhau. Vì sao? Vì tất cả lời nói đều là lời nói của Như Lai, tất cả chư Như Lai không có sự hành hóa, cũng không có sự tiến tới hay thoái lui, nên lời nói và sự giáo hóa của các Ngài đều dùng lời nói chân thật. Do đó, tất cả lời nói đều là văn tự bình đẳng. Nhờ văn tự bình đẳng nên có thể bình đẳng đối với văn tự, có thể bình đẳng đối với tất cả văn tự, nên được tự tại và được tự tại đối với tất cả ngôn từ để hành hóa rộng rãi.

Bồ-tát Phổ Hạnh hỏi:

–Đức Như Lai lẽ nào không phân biệt ngôn ngữ của Hiền thánh là ngôn ngữ không phải của bậc Hiền thánh sao?

Bồ-tát Phổ Thủ nói:

–Nhân giả cho là các bậc Hiền thánh dùng văn tự để giáo hóa mà cũng không dùng văn tự để giáo hóa chẳng?

–Đúng vậy!

Bồ-tát Phổ Thủ hỏi:

–Văn tự của Hiền thánh và văn tự không phải của Hiền thánh có phân biệt chẳng?

Bồ-tát Phổ Hạnh đáp:

–Không phân biệt.

Bồ-tát Phổ Thủ nói:

–Như vậy, văn tự là không có phân biệt. Nếu đoạn trừ tất cả sự phân biệt thì gọi là Hiền thánh, dứt bật mọi ngôn từ. Bậc Hiền thánh không dùng văn tự để giảng nói, vì không có tướng về người và cũng không có tướng về pháp. Giống như tiết tấu của âm nhạc và tiếng trống, do nhân duyên nên có âm thanh nên cũng chẳng có sự phân biệt. Bậc Hiền thánh cũng vậy, do thị hiện có sự giảng nói mà có ngôn từ, nhưng không hề chấp thủ.

Bồ-tát Phổ Hạnh hỏi:

–Đức Phật dạy: “Nếu hội họp lại chư vị nên làm hai việc: bàn luận chánh pháp hoặc im lặng như bậc Thánh.”

Thưa Bồ-tát Phổ Thủ! Thế nào là luận bàn chánh pháp? Thế nào là im lặng như bậc Thánh?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Nếu không tranh luận về Phật, không trái với kinh pháp, không làm tán loạn chúng Tăng thì gọi là giảng nói chánh pháp. Nếu tư duy về pháp thì nên lập chí nguyện nơi Phật, không đắm nhiễm theo sắc dục, vì pháp là không tạo tác, không hình tướng, đó gọi là im lặng như bậc Thánh.

Lại nữa, thưa Đại sĩ! Người nào siêng năng tu tập về bốn Niệm xứ, thông hiểu rõ ràng thì gọi là luận bàn chánh pháp. Tâm không nhớ nghĩ đối với tất cả pháp, đó gọi là im lặng như bậc Thánh.

Thưa Đại sĩ! Người nào siêng năng giảng nói rõ ràng về bốn Chánh cần thì gọi là luận bàn chánh pháp. Khi luận bàn chánh pháp hoặc đối với bình đẳng đều không cho là có bình đẳng, cũng chẳng tạo tác, đó gọi là im lặng như bậc Thánh. Nếu tu tập hoặc giảng nói về bốn Như ý túc thì gọi là luận bàn chánh pháp. Nếu không chấp vào thân,

không chấp vào lời nói, không chấp vào tâm thì gọi là im lặng như bậc Thánh. Tu tập và giảng nói về năm Căn, năm Lực thì gọi là luận bàn chánh pháp.

Lại nữa, nếu không có sự giảng nói tức không thể tin vào chánh pháp thì không có Hiền thánh, cũng không thể lựa chọn các pháp. Người nào chuyên cần, nhất tâm thì được kiến lập nơi chánh pháp, thành tựu giải thoát căn bản, đối với các pháp đều có niềm tin, hiểu rõ tất cả những pháp đã giảng nói, thực hành theo trí tuệ, đó gọi là giải thoát như Hiền thánh.

Tu tập theo bảy Giác chi mà bậc Thánh đã giảng nói thì gọi là luận bàn chánh pháp. Xét về sắc dục không thấy có cao, thấp, thực hành như vậy gọi là im lặng như bậc Thánh. Tinh tấn tu tập theo tám Thánh đạo thì gọi là luận bàn chánh pháp. Nếu thấy được nơi sinh ra của chủng tánh, ví như thuyền bè, không chấp vào pháp cũng không chấp vào phi pháp, gọi là im lặng như bậc Thánh.

Thưa Đại sĩ! Người nào hiểu rõ ý nghĩa của ba mươi bảy phẩm trợ đạo thì gọi là luận bàn chánh pháp. Giả sử thân chứng được pháp này thì cũng không xa lìa thân, thấy các pháp cũng không xa lìa pháp. Nếu thấy mà không thấy có nguồn gốc hoặc không chấp vào hai tướng thì không thấy có hai tướng. Như vậy, mọi nhận thức hiện tiền và nhận thức về trí tuệ đều không chấp vào chỗ nhận thức. Người nào không chấp mới gọi là im lặng như bậc Thánh.

Lại nữa, thưa Đại sĩ! Người nào giảng nói rõ ràng về không có ngã giống nhau, không có ngã sở giống nhau, không có pháp giống nhau, đấy gọi là luận bàn chánh pháp. Nếu không đạt được các pháp mà bỏ tất cả lời dạy cùng văn tự về giáo pháp thì phải đoạn trừ tâm kiêu mạn ấy, mới phát khởi sự vắng lặng, tâm của vị ấy tịch tĩnh hoàn toàn đối với các hành, đó gọi là im lặng như bậc Thánh.

Lại nữa, thưa Đại sĩ! Nếu biết rõ tất cả căn cơ định tĩnh hay tán loạn của chúng sinh để giáo hóa họ, nhưng tâm mình vẫn luôn kiên cố không hề tán loạn, gọi là im lặng như bậc Thánh.

Bồ-tát Phổ Hạnh nói với Bồ-tát Phổ Thủ:

–Như tôi suy xét về lời Nhân giả đã giảng nói thì tất cả hàng Thanh văn, Duyên giác không thuyết pháp cũng không im lặng như bậc Thánh. Vì sao? Vì những vị ấy không thể hiểu rõ về căn tánh của chúng sinh, cũng không có được sự bình đẳng rốt ráo.

Thưa Bồ-tát Phổ Thủ! Người nào thuyết pháp với tâm bình đẳng? Những ai thuận theo chánh pháp, an trụ trong sự im lặng như bậc Thánh? Nên biết, chỉ có Đức Như Lai là bình đẳng, chỉ có chư Phật, Thế Tôn mới có thể hiểu rõ về căn tánh của tất cả chúng sinh nhưng vẫn luôn trụ trong thiền định.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Phổ Thủ:

–Thật đúng như lời Bồ-tát Phổ Hạnh nói, chỉ có chư Phật, Thế Tôn mới có thể hiểu rõ.

Lúc ấy, Tôn giả Tu-bồ-đề bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đích thân theo Đức Thế Tôn và được nghe Ngài dạy bảo các Tỳ-kheo: “Nếu các vị tập hợp thì nên làm hai việc: một là luận bàn kinh điển; hai là im lặng như bậc Thánh.” Giả sử hàng Thanh văn không thể thực hành theo thì sao Đức Như Lai lại bảo các Tỳ-kheo nên phân biệt, giảng nói về kinh điển, hoặc không như vậy thì im lặng như bậc Thánh?

Đức Phật bảo:

–Này Tu-bồ-đề! Theo ý Tôn giả thì sao? Hàng Thanh văn không thể lãnh hội

chánh pháp mà có thể giảng nói chánh pháp hoặc im lặng như bậc Thánh không?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Bạch Thế Tôn, không thể được!

Do vậy, này Tu-bồ-đề! Nên biết tất cả hàng Thanh văn, Duyên giác không thuyết pháp cũng không im lặng như bậc Thánh.

Bồ-tát Phổ Thủ nói với Tôn giả Tu-bồ-đề:

–Thưa Trưởng lão! Trưởng lão có biết Đức Như Lai đã hiểu rõ về căn tánh của chúng sinh có tám vạn bốn ngàn hạnh nên Ngài vì họ mà phân biệt, giảng nói chánh pháp. Đối với chúng sinh như thế Trưởng lão có thể dùng trí tuệ để quan sát và giảng nói pháp không?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Không thể được.

Bồ-tát Phổ Thủ hỏi:

–Trưởng lão có được Tam-muội định ý tên là “Quán xét tâm của chúng sinh”, khi an trụ vào định này liền có thể quan sát, biết được tâm của chúng sinh, tâm mình và tâm người khác không hề chướng ngại chăng?

Tôn giả Tu-bồ-đề đáp:

–Không thể được.

Bồ-tát Phổ Thủ hỏi:

–Thưa Tôn giả Tu-bồ-đề! Đức Như Lai nói chúng sinh có tám vạn bốn ngàn hạnh, tùy theo hạnh của họ mà Như Lai phân biệt giảng nói, hiểu rõ để cho thuốc, nhưng vẫn an trú trong Tam-muội chánh thọ, không hề lay động, biết khắp hết thấy tâm của chúng sinh. Vì thế, thưa Tôn giả Tu-bồ-đề! Nên biết hàng Thanh văn, Duyên giác không thể sánh kịp.

Thưa Tôn giả Tu-bồ-đề! Có người nặng về dâm dục, nhờ nương vào pháp không mà được giải thoát, Đức Như Lai biết rõ điều ấy, nếu không nương vào pháp không thì không thể giải thoát.

Hoặc có người nhiều sân hận nhờ thực hành pháp quán xét lỗi lầm nên được giải thoát khỏi sân hận, không phải nhờ vào pháp quán Từ bi, Đức Như Lai biết rõ điều ấy.

Hoặc có người ngu si, nhờ vào sự khen ngợi mà được giải thoát, chẳng phải dựa nơi thuyết giảng giáo pháp, Đức Như Lai biết rõ điều ấy.

Hoặc có người làm theo tham, sân, si, không nhờ vào sự quán xét mà được giải thoát, không nhờ nơi quán Từ bi, không nương vào sân hận, không nhờ vào sự khen ngợi, cũng không nương vào sự thuyết giảng chánh pháp mà được giải thoát.

Đức Như Lai tùy theo căn cơ nơi từng người mà thuyết pháp thích ứng, khiến họ nương vào đó mà được giải thoát, Đức Như Lai biết rõ điều ấy.

Do vậy, thưa Tôn giả Tu-bồ-đề! Nên biết, Đức Như Lai thiên định hay giảng nói chánh pháp đều gọi là im lặng như bậc Thánh.

Bấy giờ, Tôn giả Tu-bồ-đề nói với Bồ-tát Phổ Thủ:

–Hàng Duyên giác không thể giảng nói chánh pháp, như vậy cũng không thể im lặng như bậc Thánh, chỉ có Bồ-tát đạt đầy đủ pháp này mới có thể giảng nói và im lặng như bậc Thánh chăng?

Bồ-tát Phổ Thủ đáp:

–Đức Như Lai thông đạt những điều ấy.

Đức Phật bảo Tôn giả Tu-bồ-đề:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Có Tam-muội tên là “Nhập nhất thiết âm” để điều phục tâm tán loạn, Bồ-tát thực hành Tam-muội chánh định này thì đạt đầy đủ các công đức và các hạnh.

Lúc này, Bồ-tát Phổ Thủ hỏi Bồ-tát Phổ Hạnh:

–Thưa Đại sĩ! Chúng sinh có tám vạn bốn ngàn hạnh, nên giảng nói tám vạn bốn ngàn pháp môn, đó gọi là giảng nói kinh pháp. Diệt trừ tất cả các tướng, đạt được định diệt tận, thì gọi là im lặng như bậc Thánh.

Thưa Đại sĩ! Trải qua một kiếp hay hơn một kiếp, Đức Phật phân biệt, giảng nói về ý nghĩa của pháp này, đây gọi là im lặng như bậc Thánh chăng?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Phổ Hạnh:

–Này Thiện nam! Về thời quá khứ với vô số kiếp không thể tính kể, không có giới hạn cũng chẳng thể suy lường, khi ấy có Đức Phật hiệu là Như Lai Phổ Quang xuất hiện ở đời, kiếp tên là Danh văn, nước tên là Ái kiến. Cõi nước của Đức Phật ấy giàu có, an ổn, thực phẩm dồi dào, không có hoạn nạn, hàng trời, người đông đúc, an lạc.

Thế giới của Đức Như Lai Phổ Quang do tất cả các loại báu trộn lẫn làm đất, xông các loại gỗ thơm, dùng đủ loại hoa sen báu, mềm mại, đẹp đẽ giống như y phục hảo hạng để trang nghiêm. Quốc độ Ái kiến ấy có bốn trăm ức bốn cõi thiên hạ, mỗi một cõi thiên hạ rộng ba trăm ba mươi sáu vạn dặm, mỗi một thành rộng bốn mươi vạn dặm đều được trang hoàng tự nhiên bằng châu báu. Mỗi một thành lớn có hai mươi quận, mỗi quận chia thành nhiều huyện ấp, xóm làng; mỗi một thành lớn đều có một người đứng đầu, thống lĩnh vô lượng trăm ngàn người dân.

Lại nữa, mọi người dân đều thấy được những sự tốt đẹp như vậy, nên họ rất vui thích và khởi tâm cung kính, tất cả đều đạt được định của Tam-muội niệm Phật. Do đó, cõi nước của Đức Phật kia có tên là Ái kiến. Nếu hàng Bồ-tát từ cõi nước của chư Phật khác đến thì cũng có được mọi thứ diệu lạc mà các cõi nước khác không thể sánh bằng.

Đức Như Lai Phổ Quang dùng giáo pháp nơi ba thừa để giảng nói cho hàng Thanh văn, cũng lại giải thích rõ về nghĩa lý. Ngài dạy: “Các ông nên thực hành hai việc: hoặc giảng nói giáo pháp, hoặc im lặng như bậc Thánh.”

Ở phương Đông, nơi cõi nước của Đức Như Lai Y Vương có hai vị Bồ-tát tên là Dục Tận và Trì Ý, hai vị này cùng đi đến chỗ Đức Như Lai Phổ Quang, cung kính đảnh lễ, đi quanh theo phía bên phải ba vòng rồi chấp tay an trụ. Quốc độ của Đức Phật Y Vương tên là Thanh Tịnh vì luôn giảng nói rộng khắp về Tam-muội, do chỉ hành hóa một việc ấy nên cõi nước gọi là thanh tịnh. Nếu các Bồ-tát đạt được định này thì đoạn trừ tất cả các tướng và phiền não, liền được ánh sáng về pháp của Phật. Do đó, cõi nước ấy có tên là Thanh tịnh.

Các pháp quá khứ thấy đều thanh tịnh, các pháp vị lai thấy đều thanh tịnh, các pháp hiện tại cũng đều thanh tịnh, đây gọi là hai loại thanh tịnh. Vì sao gọi là thanh tịnh? Nghĩa là thanh tịnh chân thật. Thanh tịnh chân thật không có đối tượng được sinh khởi, cũng chẳng thanh tịnh, thanh tịnh như vậy gọi là bản tánh thanh tịnh. Thanh tịnh như thế là thanh tịnh nơi tất cả các pháp.

Thế nào là bản tánh các pháp thường thanh tịnh? Nghĩa là, không vốn là thanh tịnh, nên lìa bỏ tất cả các pháp, vì tất cả đều là hư vọng. Vô tướng vốn là thanh tịnh, nên đoạn trừ sạch các tướng chấp nơi tất cả các pháp, diệt trừ hết các tà niệm. Vô nguyện vốn là thanh tịnh nên, tất cả các pháp vốn không tạo tác, không có đối tượng được mong cầu, hoàn toàn rốt ráo, thật tánh vắng lặng nên vốn thanh tịnh. Đó gọi là bản tánh các pháp là thanh tịnh sáng rõ, thanh tịnh vi diệu. Do sinh tử thanh tịnh nên bản

tánh của Niết-bàn cũng thanh tịnh, do Niết-bàn thanh tịnh nên bản tánh của tất cả các pháp cũng thanh tịnh. Đây gọi là bản tánh thanh tịnh, sự sáng suốt của tâm cũng vậy.

Này Thiện nam! Ví như hư không không có xứ sở, không có mong cầu. Nếu tánh có thể đối trị tất cả phiền não nên tâm vốn thanh tịnh không có xứ sở, cũng không có mong cầu, như vậy mới có thể đoạn trừ tất cả các thứ phiền não, tham dục.

Này Thiện nam! Bản tánh của tâm là thanh tịnh, là sáng suốt, cũng giống như hư không, chẳng bị mây mù, khói bụi ngăn che, không thể bị hủy hoại, cũng không bị cấu nhiễm. Vì bản tánh của hư không là thanh tịnh, nên không bị cấu nhiễm, hoàn toàn rõ ráo như vậy nên gọi là hư không. Giả sử tư duy ứng hợp với Như thì hàng phàm phu tuy có phát sinh phiền não, nhưng bản tánh của tâm là thanh tịnh nên không thể bị cấu nhiễm, do không thể bị cấu nhiễm nên gọi là thanh tịnh hoàn toàn, do không bị cấu nhiễm nên gọi là bản tánh thanh tịnh, là giải thoát.

Này Thiện nam! Đó gọi là hội nhập vào cõi nước thanh tịnh. Khi ấy, nghe Đức Thế Tôn Y Vương giảng nói về pháp Tam-muội này xong, các vị Bồ-tát liền đạt được ánh sáng vi diệu của pháp.

Bấy giờ, hai vị Bồ-tát Dục Tận và Trì Ý thưa với Đức Như Lai Phổ Quang:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con được nghe Đức Thế Tôn Y Vương giảng nói và đã hội nhập vào tất cả những pháp ấy. Vậy nên dùng phương tiện gì để tu hành?

Đức Phật Phổ Quang bảo Bồ-tát Dục Tận và Trì Ý:

–Này Thiện nam! Các vị nên thực hành hai hạnh. Những gì là hai? Đó là hạnh phân biệt giảng nói chánh pháp và hạnh im lặng như bậc Thánh.

Lại nữa, này Thiện nam! Khi nghe Đức Thế Tôn dạy xong, hai vị Bồ-tát ấy liền đánh lễ nơi chân Phật, nhiễu quanh theo phía bên phải ba vòng rồi lui ra. Chư vị liền đến nơi khác, hóa ra lâu đài để ở và quan sát tu tập.

Lúc ấy, có vị Phạm thiên tên Thiện Quang, cùng bảy vạn hai ngàn chư Thiên đến chỗ hai vị Bồ-tát, cung kính đánh lễ nơi chân, diện kiến xong, thưa:

–Thưa chư vị Đại sĩ! Đức Như Lai Phổ Quang đã dạy: “Khi các Tỳ-kheo nhóm họp để giảng nói kinh pháp thì nên thực hành hai việc: hoặc phân biệt giảng nói chánh pháp, hoặc im lặng như bậc Thánh, mà không có đối tượng để nhớ nghĩ.”

Thưa chư vị Đại sĩ! Thế nào là giảng nói chánh pháp? Thế nào là im lặng như bậc Thánh?

Hai vị Bồ-tát nói với Phạm thiên Thiện Quang:

–Này chư vị Phạm thiên! Các ông hãy lắng nghe. Chúng tôi chỉ trả lời sơ lược về điều các ông thưa hỏi, vì chỉ có mắt của Như Lai thì mới thấy rõ và chỉ có Ngài mới phân biệt giảng nói rõ ráo mà thôi.

Này Thiện nam! Vì chúng hội kia nên hai vị Bồ-tát đã giảng nói rõ ràng về ý nghĩa của hai câu trên.

Khi ấy, bảy vạn hai ngàn chư Thiên đều phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đạt được pháp Nhẫn vô sinh, Phạm thiên Thiện Quang chứng đắc Tam-muội Phổ Minh.

Này Phạm thiên! Hai vị Bồ-tát ấy dùng biện tài vô ngại để giải đáp những câu hỏi của chư Thiên, không hề dừng nghỉ. Tuy giảng nói chánh pháp nhưng chư vị vẫn im lặng như bậc Thánh, tức là diễn nói chánh pháp. Trong bảy vạn sáu ngàn năm, hai vị Bồ-tát ấy giảng giải về ý nghĩa nơi hai câu trên cho chư Thiên lãnh hội, nhưng ý nghĩa cùng tận của một câu họ còn không hiểu hết, huống nữa là cả hai câu.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc ấy, Đức Như Lai Phổ Quang an trụ giữa hư không nói như vậy:

–Này Thiện nam! Chớ nên đối với ngôn thuyết mà tranh luận. Hãy lắng nghe ta nói thí dụ về các ngôn thuyết. Ví như tiếng vang nương vào tiếng kêu mà phát ra, nếu thuận theo tiếng vang thì biết được tiếng kêu. Người nào có tài biện luận là có sự phân biệt, thực hành theo vô tận thì không thể rốt ráo, vì ý niệm của ta phát khởi trong khoảnh khắc, nhưng trong một kiếp hay hơn một kiếp nếu các ông có hỏi, đáp về nghĩa lý hoặc dùng tài biện luận của bậc Thánh để khen ngợi cũng không thể hoàn tất, không đạt được chỗ cùng tận.

Này chư vị! Không thể suy xét cùng tận về trí tuệ biện tài mà hãy yên lặng.

Đức Phật lại dạy:

–Im lặng, tịch tĩnh là không có văn tự, không có pháp để giảng nói, lại chẳng phải vì lợi dưỡng, như những lợi ích của sự cúng dường. Chỉ vì biết rõ tâm của chúng sinh nên tùy nghi giảng nói để cứu độ họ.

Nghe Đức Như Lai giảng nói như thế, hai vị Bồ-tát liền im lặng.

–Này Thiện nam! Trong khoảng một niệm, hàng Bồ-tát có thể khen ngợi, giảng nói bằng biện tài đã giảng nói trong trăm ngàn kiếp.

Này Bồ-tát Phổ Hạnh! Phạm thiên Thiện Quang và hai vị Bồ-tát kia đều hội nhập vào quả vị của mình. Xét về thuở xa xưa đó, những vị ấy đâu phải là ai khác. Vì sao? Vì Bồ-tát Dục Tận lúc ấy nay là Bồ-tát Phổ Thủ, Bồ-tát Trì Ý nay chính là ông, Phạm thiên Thiện Quang nay chính là Phạm thiên Trì Tâm.

M